

Tôi Hoa Kỳ, cũng sau lễ Tạ ơn (Thanksgiving) nhiều gia đình và nhà hàng bắt đầu trang hoàng trong nhà, cũng như treo cờ của nhà để chuẩn bị vào mùa Lễ Lễ: Lễ Giáng Sinh và Năm Mới sắp tới. Một cách đơn giản chúng ta thường nghĩ về Lễ Giáng Sinh là ngày lễ mừng ‘Sinh Nhật’ (Birthday) của Chúa Giêsu (Thật ra, ngày 25 tháng 12, 2008 là ngày sinh nhật thứ 2008 của Chúa Giêsu). Tuy nhiên, nghiên cứu lịch sử vào ngày lễ này, chúng ta thấy có những điều không hẳn đơn giản như vậy.

Một chút lịch sử về nó.

Theo truyền thống Do Thái mà nền tảng là Thánh Kinh Cựu Ước, sau khi tổ tông (Thầy tôi) loài người là ông Adong và bà Eva sa ngã phạm tội, liên tục nhận ân nghĩa với Thiên Chúa (Sách Sáng Thế 3:23). Tuy nhiên vì “Thiên Chúa đã đoán nên con người theo hình ảnh của Chúa” (ST 1:27), Ngài không để con người phạm tội mãi mãi, nên Ngài đã hứa ban một Đấng Cứu Thế đến để cứu chuộc tội lỗi nhân loại (ST 3:15) và danh hiệu của Ngài là ‘Đấng Cứu Tinh’ (Messiah). Nguyên ngữ trong tiếng Do Thái ‘Messiah’ có nghĩa là ‘Đấng được xức dầu’. Theo thói quen của người Do Thái thì ai được chọn làm ‘Vua’ làm ‘Tiên Tri’ (Prophet) làm thầy ‘Tổ Tông’ đều được phong chức chính thức bằng việc xức dầu (dầu ô liu) trên đầu. Danh từ ‘Messiah’ chuyển đổi qua tiếng Hy Lạp là ‘Christos’. Danh từ ‘Christos’ chuyển sang tiếng Latinh là ‘Christus’ và sang tiếng Pháp, tiếng Anh là ‘Christ’, tiếng Việt Nam (theo các bản dịch Thánh Kinh của Công Giáo và các sách đạo đức) chuyển đổi là ‘Kitô’ (hay Kytô).

Theo Do Thái Giáo thì Đấng ‘Messiah’ (Kitô) chưa tới cứu Dân Ngài. Hàng năm người Do Thái vẫn đến bên bờ sông ‘Tân Khóc’ để cầu nguyện xin ‘Đấng Cứu Thế’ đến. Theo Kitô Giáo thì ‘Đấng Kitô’ đã Giáng Sinh, và khi Ngài sinh ra thì được đặt tên là ‘Giêsu’ (Jesus) theo như lời Sứ thần truyền tin cho Đức Maria (Luca 1:31 và 2:21). Danh từ ‘Giêsu’ theo nguyên ngữ Do Thái có nghĩa là ‘Đấng Cứu Thế’ (Savior). Vì Chúa ‘Giêsu’ chính là ‘Đấng Kitô’ Thiên Chúa đã hứa, nên tên Ngài thường được gọi là ‘Giêsu Kitô’. Thánh Phaolô trong các thư gửi các giáo đoàn thường dùng danh hiệu ‘Giêsu Kitô’. Chúng ta cũng nên lưu ý là vào thời xưa một người chỉ có ‘tên gọi’, chưa có ‘tên họ’ và ‘tên đệm’; nhưng có những ‘tên hiệu’ ghép vào ‘tên gọi’ trong một số trường hợp, như là trường hợp của các vua chúa hay các ‘Danh Nhân’.

Theo Kinh Thánh, Chúa Giêsu cũng được gọi là ‘Emmanuel’ hay ‘Immanuel’ (Luca 1:23). Danh từ ‘Emmanuel’ trong tiếng Do Thái có nghĩa là ‘Thiên Chúa cùng chúng ta’. Danh hiệu ‘Emmanuel’ đã được Tiên Tri Isaia (740-687 B.C.) nói đến (Isaia 7:14).

Chúa Giêsu sinh ra năm nào?

Năm Thiên Chúa Giáng Sinh làm ngäi đäc kä là năm thä nhät theo läch chung chúng ta dùng hiän nay; nhä thä sinh nhät cäa Ngài đã chia đôi läch sä nhân loäi.

Theo läch sä Thánh Kinh thì tä ‘täo thiên läp đäa’ đän năm Chúa Giáng Sinh đäc gäi là ‘Thäi Kä Cäu äc’ và tä năm Chúa Giáng Sinh trä vä sau đäc gäi là ‘Thäi Kä Tân äc’. Theo läch chung chúng ta dùng hiän nay thì träc thäi Chúa Giáng Sinh gäi là träc ‘Công Nguyên’ (thäng ký hiäu là B.C. ‘Before the birth of Christ’) và tä năm Chúa Giáng Sinh cho đän ngày ‘tän thä’ thì gäi là sau ‘Công Nguyên’ (thäng ký hiäu là A.D. ‘Anno Domini’ ‘Năm cäa Thiên Chúa’).

Nhä väy, thí dä ngày 25 tháng 12 năm 2008 là ngày chúng ta mäng Sinh Nhät thä 2008 cäa Chúa Giêsu Kitô. Tuy nhiên vì các nhà làm läch lúc đäu tính läm nên năm Chúa Giêsu giáng sinh bä läch đi mät 6 hoäc 7 năm. Näu tính đúng thì năm 2008 sä phäi là năm 2014 (hoäc 2015). Nói mät cách khác đän giän hän thì vào năm 2008 này tuäi cäa Chúa Giêsu đã là 2014 (hoäc 2015).

Lý do cäa viäc ‘tính läm’ näy là vì vào thäi xäa ngäi ta chäa có läch chung nhä ngày nay, nên thäng tính năm theo triäu đäi cäa các vua (nhä ‘Đäi Vua Hùng Väng thä 18’... chäng hän) hoäc theo mät biän cä läch sä nào đó (nhä năm Tän Thäy Hoàng ra länh xây ‘Vän Lý Träng Thành’ chäng hän). Các Thánh Sä khi viät sách ‘Phúc Âm’ (hay ‘Tin Mäng’) cũng dùng niên hiäu các vua cùng väi nhäng biän cä läch sä nào đó. Thí dä: Thánh Matthêu viät: ‘Khi Chúa Giêsu ra đäi täi Bêlem, miän Giuđêa, thäi vua Hêrôđê trä vì... (Matthêu 2:1...). Thánh Luca viät: ‘Vào thäi Hoàng Đä Augustô ra ‘chäiu chä kiäm tra dân sä’... Khi Giuse và Maria đang ä Bêlem, thì Maria đän ngày sinh con... (Luca 2:1...)

Khi Chúa Giáng Sinh thì näc “Do Thái” (vùng Palestina) đang đäi quyän ‘đô hä’ cäa Đä Quäc Rôma. Lúc đó Đä Quäc Rôma đang cai trä nhiäu vùng räng län, bao gäm cä vùng Trung Đông. Hoàng Đä Rôma bäy giä là Augustô. Còn vua Hêrôđê chä là mät ‘tiäu väng’ thay mät hoàng đä Rôma cai trä miän Giuđêa (phäa nam Palestina) và nhà vua không phäi là ngäi Do Thái. Vùng đät Palestina (näi ngäi Do Thái sinh säng thäi đó) gäm ba miän: Galilê (Bäc), Samaria (Trung) và Giuđêa (Nam). Thành Bêlem näi Chúa Giáng Sinh và thä đô Giêrusalem näm phäa nam, thuäc Giuđêa. Vua Hêrôđê này thäng đäc gäi là vua ‘Hêrôđê Cä’ (Herod the Great) đä phân biät väi Hêrôđê ‘Antipa’ là con. Vua ‘Hêrôđê Cä’ là ngäi đã tiäp kiän các nhà đäo sĩ phäng đông đän triäu yät đä häi đäng đän chiêm bái Vä Vua Mäi Sinh (Matthêu 2:1...). Cũng

Nhân Mùa Giáng Sinh: TÌM HIỂU NGÀY ‘SINH NHẬT’ CỦA CHÚA GIÊSU KITÔ.

Tác Giả: Linh Mục Anphong Trần Đức Phụng
Chúa Nhật, 21 Tháng 12 Năm 2008 03:55

nhà vua này đã ra lệnh ‘giết các hài nhi mới sinh từ hai tuổi trở xuống...’ (Matthêu 2:16...). Vì thế Thánh Giuse phải đưa ‘Hài Nhi và Mẹ Ngài’ trốn sang Ai Cập (Matthêu 2, 13...). Theo các sử gia thì nhà vua này chết vào năm 4 trước Công Nguyên, tức là sau khi Chúa Giêsu sinh ra chừng 3 hay 4 năm (vì Chúa Giêsu sinh ra vào năm 6 hay 7 trước Công Nguyên, do nhà làm lịch tính lầm năm, như đã nói trên). Khi Thánh Giuse nghe tin nhà vua đã chết, liền đem Đức Maria và Chúa Hài Nhi trốn quê hương (Matthêu 2,19...) (Như vậy là Thánh Giuse, Mẹ Maria và Chúa Hài Nhi Giêsu cũng đã phải qua một thời ‘di cư’ sống nơi ‘đất khách, quê người’ như nhiều người Việt Nam chúng ta hiện nay!).

Hêrôđê Antipa (Con của Hêrôđê Cả) là người đã ra lệnh xử tử Thánh Gioan Tẩy Hô (Matthêu 14:4). Nhà vua này cũng là người đã “Rút mạng rỗi khi gặp một Chúa Giêsu...” (Luca 23:6...) khi Ngài bị bắt và đang bị xử án.

Nếu tính theo triều đại Hoàng Đế Rôma Augustô, thì Chúa Giêsu sinh ra vào ‘đời Hoàng Đế Augustô thế 20’.

Thức ra người chết trước năm Chúa Giêsu sinh ra là năm I trước Công Nguyên là ông Diônisiô (khoảng năm 556) đã tính lầm năm sinh của Chúa, vì ông căn cứ vào năm xây dựng thành Rôma và tính là Chúa giáng sinh vào cuối năm 753 sang năm 754 (sau khi thành lập thành Rôma), rồi ông lấy năm 754 là năm I của Công Nguyên. Nhưng sau này các sử gia và các học giả Kinh Thánh nghiên cứu lại các thời đại Hoàng Đế Augustô và vua Hêrôđê Cả mới thấy là Chúa Giêsu phải sinh ra sớm hơn; vì thế, Chúa Giêsu bắt ghi hết đi một 6, 7 tuổi và cũng vì thế mà ngày sinh thật của Chúa năm 2008 chính ra đã là năm 2014 (hay 2015).

Tóm lại, năm Chúa Giêsu Kitô Giáng Sinh.

- +Cách thời của Abraham: 21 thế kỷ;
- +Cách Maisen với công cuộc xuất hành khỏi Ai Cập: 13 thế kỷ;
- +Cách thời bà Ruth và các thời m phán: 11 thế kỷ;
- +Cách thời vua David đến với cuộc phong vương: một ngàn năm;
- +Cách năm đời hội Olympics đời tiên: 776 năm (Đời Hội thứ 194);
- +Khoảng 747 năm sau khi thành lập Thành Rôma.

(Quý vị có thể xem thêm tài liệu trong các sách chú-giải và Kinh Thánh hoặc các phiên bản Nhập vào Kinh Thánh Tân Ước trong các bản dịch Kinh Thánh của Linh Mục Nguyễn Văn Thuần; hoặc của Nhóm Phiên Dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ; hoặc trong The New American Bible; hoặc trong Bible de Jerusalem).

Chúa Giêsu sinh ra ngày nào?

Độc tiáu sácá các ‘vĩ nhân’ trên thá giái thái xáa, chúng ta tháng không tháy nói đán ngày sinh; cháng hán Socrate (khoáng 470-399 BC) hay Platon (khoáng 428-348 BC) v.v... Ngay các cáng đái Viát Nam chúng ta báy giá, nhiáu vá cũng không nhá ‘ngày sinh, tháng đá’ cáa mình; nhiáu cá chá nhá là tuái ‘Mùi’ hay tuái ‘Thìn’. Ngay cá ngày tháng năm sinh cáa các cá trên giáy khai sinh cũng không đáng hán... Ngày sinh cáa Chúa Giêsu cũng không đác ghi lái đáy đá trong các sách Phúc Âm (Tát nhiên Chúa Giêsu cũng không có giáy khai sinh hay sábá khai sinh...)

Nháng tái sao lái máng ngày Chúa Giêsu ra đái vào 25 tháng 12 háng năm?

Thác ra, trong ba thá ká đáu (các Kitô háu chá háp nhau đá ká niám viác Chúa Giêsu đã cháu đau khá, đã cháu chát và đã sáng lái. Đác biát tá háp vào ngày thá nhát trong tuán (Ngày Chúa Giêsu sáng lái tá cái chát, Gioan 20,1...) và gái ngày này là ‘Chúa Nhát’. Viác cá hành pháng vá này gái là ‘Nghĩ Lá Bá Bánh’ (ý nói đán viác cá hành nghi lá ‘Thánh Thá’) (Tông Đá Công Vá đán 2, câu 42...). Trong nháng cuác ‘háp mát’ này, các Kitô háu cùng gáp gá nhau, chia sá tình thân háu và niám tin, rái cùng nhau cáu nguyán và đá ‘Lá Thánh Thá’ (Nghĩ Thác Bá Bánh). Lúc đáu cháa có các ‘Thánh Đáng’, nên tháng tùy tián háp mát tái các tá gia hay nái nào có thá đác, nhá tái ‘hành lang Salomon’ (TĐCV 5:12...). Tuy nhiên viác ‘Cá Hành’ này cũng không đác đá đán, vì ngay tá lúc đáu các Kitô đã bá bách hái và xua đái. Đác sách ‘Tông Đá Công Vá’ (The Acts of Apostles), ta tháy rõ đáu này: trong khi các tông đá và các tín háu ra sác rao giáng ‘Tin Máng tình tháng’ cáa Chúa cho mái ngái iá mái nái há sáng, thì há cũng luôn bá nháng thá lác thù nghách cháng đái và bách hái; vì ‘bóng tái’ luôn thù nghách ‘Ánh Sáng’. Nháng ngái sáng theo ‘thá gian’ thì thù ghét nháng ai sáng ngác lái vái lái sáng cáa há! Tát nhiên ‘Tháy’ cáa mình là Chúa Giêsu Kitô đã bá thù ghét, bá bát, bá hành há và bá giát nhác nhá trên thánh giá, thì các môn đá cáa ‘Tháy’ qua các thá há đáu cũng bá bách hái cách này hay cách khác. Trong ba thá ká đáu thì các cuác bách hái rát đá đái ngay tái nái đát nác quá háng cáa Chúa Giêsu và các tông đá, và sau đó là á kháp các nái trong toàn Đá Quác Rôma. Hán náa, lúc đó cháa có các tá chác ‘Báo Vá Nhân Quyán’ hay ‘Báo Vá Tá Do Tôn Giáo’, nên các nhà cám quyán tá do đàn áp và tàn sát các tín háu và các vá lãnh đáo tôn giáo cáa há, bát ká á các chác vá nào. Thánh Phêrô, vá Giáo Hoàng đáu tiên, Thánh Phaolô và các Thánh Tông Đá đáu tá đáo, trá Thánh Gioan thì bá láu đáy cho đán chát. Các vá Giáo Hoàng tiáp theo cũng nhá các thành phán trong Giáo Hái đáu bá xua đái, bá bát, bá tù đáy và bá giát thám khác (nhát là đái thái Hoàng Đá Nêron).

Trong hoàn cảnh khốn khó đó, các vị lãnh đạo và các tín hữu tìm cách giữ vững đức tin và tìm cách rao giảng Tin Mừng và hòa bình cho cộng đồng người Do và cộng đồng hành hương. ‘Thánh Thể’ bắt đầu từ lúc nào và nơi nào có thể được an ủi và nâng đỡ lẫn nhau trong cuộc sống đức tin đầy khó khăn như thế. (Xin xem thêm về chuyến các ‘Hang Tối’ ‘Catacombs’ tại Rôma ngày xưa). Cho mãi đến năm 313, khi hoàng đế Rôma có tên là Constantinô Đại Đế (Constantine ‘The Great’, 280-337, theo đạo Công Giáo, Mẹ là Thánh Helene) ký hiệp ước Milan (Edit de Milan) để bảo vệ đức mầu nhiệm tôn giáo, lúc đó Giáo Hội mới được hưởng một thời kỳ an-bình (Paix de L’Eglise) và lúc đó, các Kitô hữu mới được hưởng chút tự do để thờ phượng Chúa và các Thánh. Được đức tin xây dựng, các buổi ‘hòa bình’ cộng đồng người Do, học hỏi Thánh Kinh và cộng đồng ‘Lễ Thánh Thể’ mới được thờ phượng xuyên suốt. Tuy nhiên đến năm 336 mới thực sự vì cộng đồng hành hương Chúa Giáng Sinh (Christmas Day) xuất hiện trong lịch phụng vụ của Giáo Hội. Vì cộng đồng Lễ Giáng Sinh của Chúa Giêsu chính là trùng hợp với việc các Kitô hữu, khi đã được hưởng thời gian an bình để sống đạo, liên nghĩ đến việc hưởng và quê hương của Chúa, nhất là nơi Chúa Giáng Sinh là thành Bêlem và hành hương kính viếng và chung tay xây dựng Đền Thờ Chúa giáng sinh tại Bêlem vào năm 330.

Vì ngày Chúa Giáng Sinh không được ghi rõ ràng trong các văn kiện lịch sử cũng như trong các sách Phúc Âm, nên Giáo Hội đã chọn một ngày thích hợp là 25 tháng 12 là ngày gần với ngày đông chí (winter solstice), ngày ngắn nhất đã qua và ánh sáng lại trở lại... và vì thế các dân tộc Trung Đông thời cổ hay mừng ‘ngày ánh sáng’ vào 25 tháng 12; rồi Giáo Hội muốn thánh hóa ngày này bằng việc kính nhớ ngày Thiên Chúa Giáng Sinh ‘Trời Đất Giao Hoà’. Như vậy ngày 25 tháng 12 không phải là ngày có tính cách lịch sử mà chỉ là ngày kỷ niệm mừng Chúa xuống trần để giao hoà với nhân loại và loan báo tin mừng cứu độ (xin xem thêm ‘Preaching the Lectionary’ của R. H. Fuller). Đây chỉ là một việc làm theo ‘thuyền nhân’, tạm ví như nhiều người khi ở Việt Nam thì không có thói quen mừng ngày sinh nhật (birthday) (tất cả chỉ mừng vào dịp Tết); nhưng đến Hoa Kỳ, giới trẻ thích sống theo văn hóa đa phụng vụ, đã có thói quen mừng ‘sinh nhật’, và cũng muốn các bậc cha mẹ có một ngày để mừng cho con cháu vui vẻ trong gia đình. Các cộng đồng không nhớ được ngày sinh nhật chính thức của mình, đã chọn một ngày nào đó; chúng ta có thể nghe cha mẹ nói là mình sinh vào dịp tháng tám mùa bão, liên chọn một ngày trong tháng 8. Có thể như cha mẹ nói là sinh vào giữa mùa gặt (ngoài bậc thì vào tháng 5) nên chọn một ngày vào tháng 5. Khi việc ngày giữa mùa gặt trong gia đình cũng không thể đúng ngày; nhiều gia đình có chúng ta con một tích trong cuộc chiến, khi biết chết là đã chết, liên chọn một ngày để kính nhớ (thờ phượng hay chọn vào ngày nghe tin một tích...) Ông cha trong gia đình chúng tôi, ngày xưa họ đã nghĩ cho Quốc Dân Đảng, khi Việt Minh nổi lên, họ mới đi họp để ‘cùng tác làm việc cứu quốc’ và từ ngày đó là biết tích luôn. Sau đó gia đình biết chết đã chết, nhưng không biết chết làm sao và vào ngày nào, nên đã chọn ngày ‘rời gia đình’ để con cháu ‘khỏi hưởng’ kính nhớ.

Vì ngày mừng Lễ Giáng Sinh vào 25 tháng 12 hàng năm không xác thực theo lịch sử, nên thờ phượng có những ý kiến chọn ngày để; để biết vào thời kỳ 17 tại Anh Quốc, những người ‘Thanh Giáo’ (Puritans) đã nêu lên để yêu cầu xóa bỏ việc mừng Lễ Giáng Sinh của Chúa Giêsu; nhưng mọi người lại cho rằng tốt hơn, và việc mừng Chúa Giáng Sinh vào 25 tháng 12 hàng năm vẫn tìm được

Anh Quốc cũng như khắp nơi trên thế giới. Hơn nữa, vì có một ngày là Giáng Sinh của Chúa không phải chỉ để nhận thu nhập một ngày ‘Sinh Nhật’ của Chúa, mà còn có ý nghĩa thiêng liêng chuộc tội tâm hồn đón Chúa vào tâm hồn tín hữu, và ngày Chúa trở lại trên gian trần thế hai trong ngày thẩm phán. Vì thế có gần một tháng để tín hữu chuộc tội là Giáng Sinh, gọi là ‘Mùa Vọng’ (ngày xưa gọi là ‘Mùa Áp’) (Advent). Mùa Vọng là mùa Giáng Sinh khởi đầu niên lịch phụng vụ của Giáo Hội, tiếp theo là ‘Mùa Thối ng Niên I’, rồi đến ‘Mùa Chay’ (Lent) để chuộc tội bäi Đäi Lä Phäc Sinh và Mùa Phäc Sinh, rồi đến ‘Mùa Thối ng Niên II’ kéo dài đến ‘Mùa Vọng’ cho một niên lịch phụng vụ mới.

Nhäi đây chúng tôi cũng xin nói thêm là trước Giáng Sinh 9 tháng, Giáo Hội có một ngày mừng lễ để kỷ niệm gọi là ‘Lễ Truyền Tin’ (Annunciation) để kỷ niệm giây phút sứ thần Thiên Chúa báo tin cho Đäc Maria biết Thiên Chúa đã chọn Ngài làm người để đem phúc cứu mang và sinh Đäng Con Thä... Và Đäc Maria đã ‘Xin Vâng’ (Luca 1, 26...). Đây chính là giây phút rất quan trọng trong lịch sử cứu độ, giây phút ‘Trở lại Giao Hòa’, ‘Ngôi Läi đã trở nên người phạm và cứu người phạm chúng ta (Gioan 1,14). Chính vì thế mà trong toàn Giáo Hội có thói quen nguyện ‘Kính Truyền Tin’ vào ba lúc quan trọng trong một ngày: sáng, trưa, chiều. Khi nghe tiếng ‘Chuông Nguyện’ mới tín hữu đến nguyện các công việc để nguyện ‘Kính Truyền Tin’ mà nhớ đến giây phút quan trọng này: ‘Và Ngôi Läi đã nhập thể trong lòng Đäc Trinh Nữ Maria.’ Rồi từ khi như thế, thì sứ Công Giáo các nơi đã sáng tác các bài thánh ca hoặc các bài thơ để kỷ niệm giây phút ‘huyền nhiệm’ này; đàn ca như bài thơ của thi sĩ Hàn Mặc Tử, bài ‘Theo Tiếng Thiên Thần Xưa Kính Chào’ của Hoàng Diệp, ‘L’Annonce faite à Marie’ của Paul Claudel (văn hào Pháp).

Ngày nay là Giáng Sinh (có nơi gọi là ‘No-en’ ‘Noel’) càng ngày càng lan rộng đi khắp nơi, đến cả các dân tộc ở các vùng hẻo lánh, và ngay cả các nước còn đang däi chä ‘Công Sản’ như Cuba, Trung Quốc, Việt Nam, Bắc Hàn cũng không thể ngăn cản dân chúng räm rä mừng lễ No-en. Đáng tiếc là ngày nay người ta đã ‘thoäng mäi hóa’ dịp lễ này mà làm giảm đi phần nào ý nghĩa thiêng liêng cao cả. Tuy nhiên để ‘läm däng’ đó cũng không thể làm giảm đi tinh thần mừng lễ đích thực trong lòng những người thành tâm thiện chí (Abusus non Tollit Usum) và họ đến các hội đồng ‘ân phúc lộc’ an bình trong tâm hồn và trong gia đình họ, như là các Thiên Thần hát mừng trong đêm Chúa Giáng Sinh.